

Số: 14/2021/QĐST-DS

Ngũ Hành Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2021/TLST-DS ngày 14/6/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm Điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông **Mai Đăng V**, sinh năm: 1974

Trú tại: Tổ 49 phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

*** Bị đơn:** Bà **Mai Thị X**, sinh năm: 1967

Trú tại: Tổ 47, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Mai Thị M**, sinh năm: 1953

Trú tại: Thôn Bò hồn 1, xã Sông K, huyện Đông G, tỉnh Quảng Nam;

2. Ông **Mai Xuân N**, sinh năm: 1959

Trú tại: Tổ 69, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

3. Ông **Mai Đ**, sinh năm: 1965

Trú tại: Tổ 62, phường Thọ Q, quận Sơn T, TP. Đà Nẵng;

4. Ông **Mai Đăng T1**, sinh năm: 1982
5. Bà **Mai Thị Thanh T2**, sinh năm: 1984
6. Bà **Mai Thị Mỹ H**, sinh năm: 1991
7. Ông **Mai Xuân P**, sinh năm: 1993

Cùng trú tại: Tổ 09, phường An Hải Đ, quận Sơn T, TP. Đà Nẵng. Ông Mai Xuân P ủy quyền cho bà Đặng Thị L, sinh năm 1965; địa chỉ: tổ 09, phường An Hải Đ, quận Sơn T, TP. Đà Nẵng, theo văn bản ủy quyền được Phòng công chứng số 3 thành phố Đà Nẵng công chứng ngày 06/7/2021.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các ông Mai Đăng V, bà Mai Thị X, bà Mai Thị M, ông Mai Xuân N, ông Mai Đ, ông Mai Đăng T1, bà Mai Thị Thanh T2, bà Mai Thị Mỹ H và ông Mai Xuân P cùng thống nhất giao cho ông Mai Đăng V được quản lý, sử dụng và đứng tên 02 lô đất gồm:

Lô thứ nhất: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 922720, số vào sổ cấp GCN: CH 01360, thửa đất số 65, tờ bản đồ 99, diện tích 112,5m², địa chỉ: Lô 07 phân khu B2.43 Khu tái định cư Đông Hải, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Do UBND quận Ngũ Hành Sơn cấp ngày 05/12/2019 đứng tên bà Phùng Thị Thại và ông Mai Đăng Thại (chết). Trị giá: 2.292.171.075 đồng.

Lô thứ hai: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số C0 268163, số vào sổ cấp GCN: CTs 158493, thửa đất số 12, tờ bản đồ 159, diện tích 100m², địa chỉ: Lô 48 phân khu B2.15 Khu tái định cư Đông Hải, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Do Sở tài nguyên và môi trường TP. Đà Nẵng cấp ngày 14/5/2018 đứng tên bà Phùng Thị Thại và ông Mai Đăng Thại (chết). Trị giá: 2.451.090.100 đồng.

Ông Mai Đăng V có trách nhiệm thực hiện nội dung biên bản họp gia đình ngày 23/3/2021.

Thủ tục chuyển đổi Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Mai Đăng V có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền chuyển đổi theo quy định của pháp luật.

Ông Mai Đăng V không phải bồi trả tiền chênh lệch tài sản cho bên nào.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Mai Đăng V tự nguyện chịu 56.371.630 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.500.000 đồng, theo biên lai thu số 0007301 ngày 08/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, ông V còn phải nộp 48.871.630 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 2.000.000 đồng ông Mai Đăng V tự nguyện chịu đã chi xong.

Chi phí thẩm định giá tài sản 14.000.000 đồng, ông Mai Đăng V phải chịu đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm